|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 43/2016/QĐ-UBND | *Tây Ninh, ngày 16 tháng 11 năm 2016* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sungmột số điều của Quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh ban hành kèm theo Quyết định số 50/2012/QĐ- UBND ngày**

**26 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Luật Tố cáo ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 46/2012/TTLT-BTC-TTCP ngày 16 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính- Thanh tra Chính phủ quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2016/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung Điểm b, Điểm c Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 18/2012/NQ- HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh Tây Ninh tại Tờ trình số 97/TTr-TTr ngày 27 tháng 10 năm 2016.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.Sửa đổi, bổ sung một sốđiều của Quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh ban hành kèm theo Quyết định số 50/2012/QĐ- UBND ngày 26 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh:**

1. Khoản 2, Khoản 3 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh và các huyện, thành phố tiếp công dân định kỳ, đột xuất; cán bộ, công chức được lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh và các huyện, thành phố mời tham gia tiếp công dân tại trụ sở cơ quan hoặc địa điểm tiếp công dân”.

3. Lãnh đạo cấp xã tiếp công dân định kỳ, đột xuất; cán bộ, công chức được lãnh đạo cấp xã mời tham gia tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân”.

2. Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh và các huyện, thành phố tiếp công dân định kỳ, đột xuất; cán bộ, công chức được lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh và các huyện, thành phố mời tham gia tiếp công dân tại trụ sở cơ quan hoặc địa điểm tiếp công dân thì mức bồi dưỡng là 100.000 đồng/ngày/người”.

3.Lãnh đạocấp xã tiếp công dân định kỳ, đột xuất; cán bộ, công chức được lãnh đạo cấp xã mời tham gia tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân của cấp xã được bồi dưỡng mức tối đa 80.000 đồng/ngày/người”.

**Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấnchịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng 11 năm 2016.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH** |

 **PHÓ CHỦ TỊCH**

 **Dương Văn Thắng**